

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 34632 /CT-HT  
V/v giải đáp chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2015

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội  
(Đ/c: Số 77 phố Trần Hưng Đạo, p.Trần Hưng Đạo, q.Hoàn Kiếm, Hà Nội. MST: 1800278630)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 993.1/CV-TGĐ ngày 19/04/2015 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội hỏi về chính sách thuế GTGT đối với tài sản thu hồi nợ.

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng.

+ Tại Khoản 8 Điều 4 Chương I quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

“8. Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, kinh doanh chứng khoán sau đây:

a) Dịch vụ cung cấp tín dụng gồm các hình thức:

...

- Bán tài sản bảo đảm tiền vay do tổ chức tín dụng hoặc do cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm tiền vay.

Trường hợp tổ chức tín dụng nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tổ chức tín dụng thực hiện hạch toán tăng giá trị tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh theo quy định. Khi tổ chức tín dụng bán tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh nếu tài sản thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì tổ chức tín dụng phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.”

+ Tại Điều 14 Mục 1 Chương III quy định nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ...

2. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ (kể cả tài sản cố định) sử dụng đồng thời cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế và không chịu thuế GTGT thì chỉ được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT. Cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và không được khấu trừ; trường hợp không hạch toán riêng được thì thuế đầu vào được khấu trừ tính theo tỷ lệ (%) giữa doanh thu chịu thuế GTGT so với tổng doanh thu của hàng hóa, dịch vụ bán ra không hạch toán riêng được.

...

*3. Thuế GTGT đầu vào của tài sản cố định, máy móc, thiết bị, kể cả thuế GTGT đầu vào của hoạt động đi thuê những tài sản, máy móc, thiết bị này và thuế GTGT đầu vào khác liên quan đến tài sản, máy móc, thiết bị như bảo hành, sửa chữa trong các trường hợp sau đây không được khấu trừ mà tính vào nguyên giá của tài sản cố định hoặc chi phí được trừ theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành: Tài sản cố định chuyên dùng phục vụ sản xuất vũ khí, khí tài phục vụ quốc phòng, an ninh; tài sản cố định, máy móc, thiết bị của các tổ chức tín dụng, ...”*

- Căn cứ Tiết b Khoản 1 Điều 16 Chương III Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, quy định nguyên tắc lập hóa đơn:

*“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, ...”*

- Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015.

+ Tại Khoản 3 Điều 1 quy định:

*“3. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 8 Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 8 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:*

*“a) Dịch vụ cung cấp tín dụng gồm các hình thức:*

*...;*

*- Bán tài sản bảo đảm tiền vay do tổ chức tín dụng hoặc do cơ quan thi hành án hoặc bên đi vay vốn tự bán tài sản bảo đảm theo ủy quyền của bên cho vay để trả nợ khoản vay có bảo đảm, cụ thể:*

*+ Tài sản bảo đảm tiền vay được bán là tài sản thuộc giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.*

*+ Việc xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.*

*Trường hợp hết thời gian trả nợ, người có tài sản bảo đảm không có khả năng trả nợ và phải bàn giao tài sản cho tổ chức tín dụng để tổ chức tín dụng xử lý tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật, các bên thực hiện thủ tục bàn giao tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật thì không phải xuất hóa đơn GTGT.*

*Trường hợp tổ chức tín dụng nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tổ chức tín dụng thực hiện hạch toán tăng giá trị tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh theo quy định. Khi tổ chức tín dụng bán tài sản phục*

vụ hoạt động kinh doanh nếu tài sản thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì tổ chức tín dụng phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định.

+ Tại Tiết a Khoản 7 Điều 3 quy định sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 như sau:

"b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, ..."

- Căn cứ công văn số 1240.1/CV-TGĐ ngày 12/5/2015 của Ngân hàng TMCP Sài gòn – Hà Nội bổ sung thông tin cho công văn số 993.1/CV-TGĐ ngày 19/4/2015:

*"Tài sản là 101 căn hộ chung cư RFC dùng gán nợ cho SHB để cản trừ công nợ, RFC và SHB không thực hiện đăng ký giao dịch đảm bảo cho các căn hộ này."*

Căn cứ các quy định trên và căn cứ vào trình bày của đơn vị, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến về nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty Tài chính TNHH MTV Cao su Việt Nam (sau đây gọi tắt là RFC) có khoản vay tại Ngân hàng TMCP Sài gòn – Hà Nội (sau đây gọi tắt là SHB), hết thời gian trả nợ, RFC không có khả năng trả nợ và phải bán 101 căn hộ chung cư cho SHB để trừ vào tiền nợ vay quá hạn mà những căn hộ này không được đăng ký tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật và SHB không sử dụng những căn hộ này làm tài sản cố định mà sẽ thực hiện bán để thu hồi nợ thì:

### 1. Về việc lập hóa đơn và kê khai nộp thuế GTGT

Khi chuyển giao các căn hộ cho SHB, RFC có trách nhiệm xuất hóa đơn GTGT và kê khai nộp thuế theo quy định.

Khi SHB thực hiện bán các căn hộ này để thu hồi nợ thì SHB có trách nhiệm xuất hóa đơn GTGT và kê khai nộp thuế theo quy định.

### 2. Về kê khai thuế GTGT đầu ra, khấu trừ thuế GTGT đầu vào

Trường hợp SHB không sử dụng những căn hộ do RFC gán nợ làm tài sản cố định mà chỉ phục vụ mục đích bán thu hồi nợ và SHB không thực hiện trích khấu hao đối với những căn hộ này thì SHB được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của những căn hộ này theo quy định tại Điều 14 Mục 1 Chương III Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đơn vị biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 04;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2). (6)2

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG

